

Bản án số: 15/2019/HNGĐ-ST

Ngày : 08 – 01 – 2019

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Yến Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Giữ;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Sương.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Thái Dương Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C** tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 480/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2018 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 269/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số: 205/2018/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Yến P, sinh năm 1991. Địa chỉ cư trú: Số 204, ấp Tân Phong, xã TH, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ cư trú: Số 71, tổ 3, ấp Mỹ Bình, xã TMT, huyện C, tỉnh An Giang (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 7 năm 2018, nguyên đơn chị P trình bày như sau:

Chị P và anh T đăng ký kết hôn ngày 28/02/2013. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nên chị P nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể hàn gắn, không thể tiếp tục chung sống, đã sống ly thân và không liên lạc gì với nhau từ năm 2013 đến nay nên chị P xin Tòa án giải quyết ly hôn với anh T. Thời gian chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Khả V, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2013, hiện chị P đang nuôi con, yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Trong thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án, Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh T không có bản tự khai trình bày ý kiến, không đến Tòa án trình bày ý kiến về yêu cầu ly hôn của chị P.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị P vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn; yêu cầu tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng. Về quan hệ tài sản chung, quan hệ nợ chung: Không có.

- Bị đơn anh T: Vắng mặt.

*\* Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

- Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định tại Điều 70; Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong thời hạn chuẩn bị xét xử và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai là tự từ bỏ quyền tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Chị P và anh T chung sống có đăng ký kết hôn nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh T không đến Tòa án trình bày ý kiến về quan hệ hôn nhân, vợ chồng ly thân đã lâu, anh T không quan tâm cuộc sống vợ chồng, tại biên bản xác minh được biết anh T có nhận được văn bản tố tụng của Tòa án, người thân cung cấp thông tin anh T đã có người phụ nữ khác. Do vậy T trạng hôn nhân đã trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị P.

+ Về quan hệ con chung: Vợ chồng có con chung tên Nguyễn Khả V, sinh ngày 27/11/2013, chị P đang trực tiếp nuôi. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung cho chị P trực tiếp nuôi, anh T không có ý kiến gì về việc nuôi con nên không xem xét.

+ Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết đúng theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Anh T có nơi cư trú tại ấp Mỹ Bình, xã TMT, huyện C nên Tòa án nhân dân huyện C thụ lý, giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Bị đơn anh T đã được triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

+ Chị P và anh T chung sống có đăng ký kết hôn nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Thời gian chung sống, chị Xoàn trình bày vợ chồng có mâu thuẫn do anh T tham gia đánh bạc, không lo làm ăn, không có trách nhiệm nên dẫn đến vợ chồng bất hòa. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh T được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án trình bày ý kiến. Tại biên bản xác minh được mẹ ruột anh T cho biết anh T và chị P sống ly thân đã lâu, T có bạn bè nữ bên ngoài. Tại phiên tòa, chị P trình bày hiện T cảm vợ chồng không còn, ly thân đã lâu, không thể tiếp tục chung sống, không tạo điều kiện để vợ chồng đoàn tụ. Nhận thấy T trạng hôn nhân giữa chị P và anh T thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị P.

+ Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Khả V, sinh ngày 27/11/2013, đang do chị P trực tiếp nuôi con chung. Tại phiên tòa, chị P trình bày thu nhập đảm bảo điều kiện nuôi con, anh T không có ý kiến về việc nuôi con. Đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung cho chị P trực tiếp nuôi. Chị P không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử xem xét giải quyết đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chị P phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: TU/2016/0010216 ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 8; Khoản 1 Điều 9; Điều 56; Khoản 1, khoản 2 Điều 81; Khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014.

- Căn cứ Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị Yến P được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.
- Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị Yến P được trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Khả V, sinh ngày 27/11/2013.
  - + Về cấp dưỡng cho con: Không yêu cầu nên không xem xét.
  - + Chị P cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh T thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.
- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.
- Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn chị Trần Thị Yến P phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: TU/2016/0010216 ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.
- Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND.AG;
- VKSND.HCP;
- THA HCP;
- UBND xã TMT;
- Đương sự (Để thi hành);
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Yến Anh**

